

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BGDDĐT-KHTC

V/v thực hiện chính sách học phí; miễn, giảm, hỗ trợ học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;
- Các cơ sở giáo dục.

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 238/2025/NĐ-CP) và Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 30/5/2025 của Thủ tướng Chính Phủ về việc tăng cường chấp hành quy định pháp luật về giá, nhằm đảm bảo các điều kiện cho năm học 2025 - 2026 được thuận lợi, các khoản thu chi đầu năm học công khai, minh bạch, đúng quy định, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan và các cơ sở giáo dục trực thuộc nghiêm túc thực hiện quy định đối với các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026. Cụ thể như sau:

1. Đối với học phí năm học 2025-2026

Thực hiện triển khai Nghị định số 238/2025/NĐ-CP đảm bảo đúng quy định, trong đó lưu ý:

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập được miễn học phí theo Điều 15, Điều 16.
- Ban hành mức học phí và mức ngân sách nhà nước hỗ trợ cấp bù cho cơ sở giáo dục công lập khi thực hiện chính sách miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông theo thẩm quyền theo Điều 8.
- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn; mức hỗ trợ theo khung học phí được quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP nhưng không vượt mức thu học phí của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục theo Điều 4.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học rà soát mức thu học phí năm học 2025 - 2026 không vượt quá mức trần được quy định Điều 9, Điều 10 tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.

2. Về quy định các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập

Thực hiện theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, vùng miền.

3. Về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ tiền đóng học phí

Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học phí đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ, trong đó lưu ý:

Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông không phải nộp đơn miễn giảm học phí, hỗ trợ học phí; đồng thời tăng cường giải quyết thủ tục hành chính qua khai thác dữ liệu điện tử đã có trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác qua cổng dịch vụ công để tạo thuận lợi tối đa cho người học theo quy định tại Điều 18.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và có trách nhiệm giải trình với người học và xã hội về các mức thu, khoản thu của cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng "lạm thu" đầu năm học; chỉ đạo và quán triệt các cơ sở giáo dục thực hiện việc vận động, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ theo đúng quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục.

5. Đối với giá sách giáo khoa, vật tư thiết bị giáo dục

Thực hiện quy định của Luật Giá 2023 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024) và các văn bản hướng dẫn, Bộ GDĐT đã ban hành quy định về giá tối đa sách giáo khoa và thực hiện tiếp nhận phương án kê khai giá sách giáo khoa của các đơn vị xuất bản theo quy định.

6. Thực hiện công khai, minh bạch

Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các

cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Các địa phương chỉ đạo các sở ban ngành có liên quan phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về niêm yết, công khai thông tin về giá vật tư, thiết bị giáo dục, sách giáo khoa trên địa bàn bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật Giá và các văn bản có liên quan.

Bộ GDĐT đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các tỉnh, thành phố; các cơ sở giáo dục nghiêm túc thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để p/h);
- Giám đốc Sở GDĐT (để thực hiện);
- VP, Các Vụ: GDMN, GDPT, GDĐH;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Tấn Dũng